TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 27-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Dư

Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông Lê QKhải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2019/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh L (Tên gọi khác: Nhỏ), sinh ngày: 25/10/1991, tại R, Khánh Hòa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố TL2, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng. Nghề Nệp: Thợ sơn. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 11/12. Quốc tịch: Việt Nam. Cha: Nguyễn Văn B, sinh năm 1963. Mẹ: Huỳnh Thị Ơ, sinh năm 1962. Vợ, con: Chưa. Tiền án: Ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố R- tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2018. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 27/10/2019. (Có mặt).

** Người bị hại:*

1. Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1967; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

2. Đặng Trần Lan N, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: 17 LHP, tổ dân phố LHO, phường CL, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

3. Trương Thị T, sinh năm: 1976; Nơi cư trú: 179 HVT, tổ dân phố LS, phường CL, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

(Tất cả người bị hại vắng mặt)

** Nguyên đơn dân sự:* VNTV (VPB FC); Địa chỉ: Tầng B, tòa nhà E, số 9 ĐVB, phường H, quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên VNTV.

Người đại diện theo ủy quyền: Lý Tuấn N, chức vụ: Giám đốc Trung tâm An ninh VPB FC. Theo văn bản ủy quyền số 10/UQ-HN.19 ngày 24/01/2019.

Người được ủy quyền lại: Thiên Việt U, chức vụ: Chuyên viên điều tra. Theo văn bản ủy quyền số 167/UQ-AN.19 ngày 22/11/2019. (Có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Thị I, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CLI, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Anh U, sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Tổ dân phố TL2, phường BN, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Ngọc Quang, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2. Võ Vĩnh E, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố TP, phường CTh, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh L là người Nện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng, từ ngày 22/8/2019 đến ngày 27/10/2019 L đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố R, tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/8/2019, L điều khiển xe mô tô 79C1-523.37 đi trên các tuyến đường thuộc phường CL, thành phố R để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến tiệm bánh kem Lan N của bà Đặng Trần Lan N ở tổ dân phố LHO, phường CL, thành phố R; L thấy xe đạp điện hiệu Asama, màu đen để trước tiệm không có người trông coi. L điều khiển xe mô tô 79C1-523.37 đến để trước nhà một người dân cách đó khoảng 100 mét, L đi bộ đến tiệm bánh kem Lan N lấy xe đạp điện bỏ đi. L đưa xe đạp điện đến bán cho bà Huỳnh Thị I ở tổ dân phố LT, phường CLI, thành phố R được 600.000 đồng. Sau đó, bà I đã bán xe đạp điện cho một người không rõ lai lịch.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 95 ngày 23/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận: Xe đạp diện hiệu Asama màu đen trên trị giá 6.750.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 26/9/2019, L điều khiển xe mô tô 79C1-523.37 đi trên các tuyến đường thuộc phường CL, thành phố R để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà bà Trương Thị T đang xây dựng trên đường HVT thuộc tổ dân phố LS, phường CL, thành phố R; L đi vào phòng khách lấy 01 máy bơm nước màu xanh, nhãn hiệu Panasonic do Indonesia sản xuất để lên gác baga xe mô tô 79C1-523.37 rồi điều khiển xe bỏ đi. L tiếp tục điều khiển xe mô tô 79C1-523.37 đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà một người dân đang xây dựng ở gần chợ CL, L đi vào tìm nhưng không có tài sản để trộm cắp nên L bỏ đi. Khi L

chuẩn bị điều khiển xe đi thì bị tổ tuần tra Công an phường CL phát hiện, thu giữ 01 máy bơm nước mà L lấy của nhà bà T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 94 ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận: Máy bơm nước trên trị giá 960.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 16 giờ ngày 27/10/2019, L điều khiển xe mô tô 53V4-4172 đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến cửa hàng bán la phông Văn Trúc An của ông Nguyễn Ngọc A ở tổ dân phố TP, phường CTh, thành phố R; L thấy xe đạp điện hiệu Yamaha, màu trắng dựng trước cửa hàng không có người trông coi. L đến tháo bình ắc quy của xe đạp điện ra thì bị ông Ngọc A phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 96 ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận: Bình ắc quy xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu trắng trên trị giá 2.160.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng giữa tháng 9/2019, L trộm cắp 01 máy bơm nước của một người dân có nhà đang xây dựng tại phường CL, thành phố R. Sau đó, L bán máy bơm nước cho một tiệm điện thoại không rõ địa chỉ tại đường Nguyễn Trọng Kỷ thuộc phường CLI, thành phố R được 300.000 đồng mua ma túy sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được người bị hại nên tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với việc bà I có hành vi mua xe đạp điện hiệu Asama do L bán nhưng bà I không biết tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Anh U có hành vi cho L mượn xe mô tô 53V4-4172 nhưng không biết L sử dụng để trộm cắp tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với việc L khai nhận có hành vi mua ma túy của người tên Ư nhà ở khu vực BN và SL nhà ở khu vực số 3, phường CP để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSCR-HS ngày 08/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L về điều khoản như trên của bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L; xử phạt bị cáo L từ 18-24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà N đã nhận lại 01 bình ắc quy của xe đạp điện không có nhãn hiệu màu đen, bà T và ông Ngọc A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà I và ông U không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự VNTV: đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi nguyên đơn dân sự có yêu cầu. Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, dung tích 149, biển số 79C1-523.37 màu đen, số máy G3D4E922442, số khung 1010KY155700.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tất cả các người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị I đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng tại phiên tòa hôm nay vẫn vắng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các người bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Chỉ vì cần tiền mua ma túy sử dụng, trong khoảng thời gian từ ngày 22/8/2019 đến ngày 27/10/2019, trên địa bàn thành phố R; L đã lợi dụng sự sơ hở của người khác lén lút 03 lần thực hiện hành vi trộm tài sản, tổng giá trị là 9.870.000 đồng; cụ thể trộm cắp 01 xe đạp điện hiệu Asama, màu đen trị giá 6.750.000 đồng của bà Đặng Trần Lan N, 01 máy bơm nước màu xanh, nhãn hiệu Panasonic do Indonesia sản xuất trị giá 960.000 đồng của bà Trương Thị T, 01 bình ắc quy của xe đạp điện hiệu Yamaha trị giá 2.160.000 đồng của ông Nguyễn Ngọc A.

Hành vi của bị cáo L có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 88/CT-VKSCR-HS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R truy tố bị cáo L về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý tài sản của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoài nghi lẫn nhau trong cộng đồng dân cư. Bị cáo là thanh niên trong độ tuổi lao động, không lương thiện làm ăn lại lâm vào con đường nghiện hút, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo L liên tiếp 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên và bị cáo từng bị xử phạt tù về hành vi "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm; 02 tình tiết tăng nặng này được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật

Hình sự. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà N đã nhận lại 01 bình ắc quy của xe đạp điện không có nhãn hiệu màu đen, bà T và ông A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà I, ông U không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện theo ủy quyền của VNTV yêu cầu bị cáo L tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 22.890.000 đồng cho VPB FC. Tuy nhiên, yêu cầu của nguyên đơn dân sự đối với bị cáo là một quan hệ dân sự nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi nguyên đơn dân sự có yêu cầu.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, dung tích 149, biển số 79C1-523.37 màu đen, số máy G3D4E922442, số khung 1010KY155700 (xe đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được chất lượng xe). Vật chứng này đã được Nguyễn Anh L thế chấp cho VNTV theo hợp đồng thế chấp tài sản số 20190704-9902641 ngày 04/7/2019. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự trả lại vật chứng này cho VNTV. Tuy nhiên, để đảm bảo công tác thi hành án, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ vật chứng trên.

[5] Về án phí: Bị cáo L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Anh L.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh L 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Đặng Trần Lan N đã nhận lại 01 bình ắc quy của xe đạp điện không có nhãn hiệu màu đen, bà Trương Thị T và ông Nguyễn Ngọc A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị I và ông Nguyễn Anh U không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu của Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự VNTV: Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi nguyên đơn dân sự có yêu cầu.

3. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, dung tích 149, biển số 79C1-523.37 màu đen, số máy G3D4E922442, số khung 1010KY155700 (xe đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được chất lượng xe). (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Anh L, nguyên đơn dân sự VNTV, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Anh U có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các người bị hại Đặng Trần Lan N, Trương Thị T và Nguyễn Ngọc A; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị I có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ Nệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND t.p R;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an t.p R;
- Cơ quan thi hành án hình sự t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Công